

Bản án số: 169/2024/HS-ST
Ngày 10-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Ông Vũ Văn Thi

- **Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 143/2024/TLST- HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lường V V, sinh ngày 02 tháng 8 năm 2001 tại tỉnh Sơn La. Nơi thường trú: Bản N, xã Ch, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Thôn H, xã Hồng Ph, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hoá: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường V T, con bà Quàng Thị Ó; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 18/3/2024, tạm giam ngày 26/3/2024; có mặt.

2. Cà V Ph, sinh ngày 13 tháng 01 năm 1989 tại tỉnh Sơn La. Nơi thường trú: Bản L, xã Ch, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Thôn Hoàng Lâu, xã Hồng Ph, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hoá: 03/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cà V Th và bà Lường Thị H; vợ Soi Thị T, có 01 con; tiền án: Có 01 tiền án, Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2020/HS-ST ngày 08/5/2020 Tòa án nhân dân huyện V L, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2021, án phí nộp ngày 13/10/2020; bị bắt tạm giữ ngày 18/3/2024, tạm giam ngày 26/3/2024; có mặt.

- Người bào chữa của các bị cáo Cà V Ph và Lường V V: Ông Phạm Duy Khoa - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 18/3/2024, tổ công tác Công an xã Hồng Ph, huyện An Dương phát hiện Cà V Ph tại khu vực trước nhà trọ của ông Lê V Sơn ở thôn Hoàng Lâu, xã Hồng Ph, huyện An Dương có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, Ph liền thả 03 gói giấy xuống dưới đất. Tổ công tác đã bắt giữ Ph và thu giữ 03 gói giấy trên (niêm Ph mẫu QT01), Ph khai 03 gói giấy là ma túy của Lường V V đưa cho Ph để bán.

Khám xét chỗ ở của Cà V Ph và Lường V V tại phòng trọ số 3 khu nhà trọ của ông Sơn, thu giữ vật chứng dưới gối V đang nằm: 01 túi nilon kích thước 12x07cm, bên trong có 30 gói giấy màu trắng kích thước 01x2,5cm và 02 túi nilon màu xanh kích thước 01x02cm, đều chứa chất bột màu trắng (niêm Ph mẫu QT02); 01 dao lam; 05 mảnh giấy màu trắng kích thước 04x04cm; 01 cân điện tử; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 màu vàng.

Kết luận giám định số 327/ KL-KTHS ngày 22/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,23 gam, loại Heroine. Chất bột màu trắng mẫu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 3,08 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra Lường V V và Cà V Ph, khai nhận: V và Ph cùng thuê phòng trọ số 3 trong khu nhà trọ của ông Lê V Sơn thuộc thôn Hoàng Lâu, xã Hồng Ph, huyện An Dương để ở chung. Đầu tháng 3/2024 V nảy sinh ý định bán túy để kiếm lời và thuê Ph mang ma túy đi giao cho khách. V bỏ tiền mua ma túy còn Ph giúp V phân chia ma túy vào các gói nhỏ. Khi có khách gọi điện hỏi mua ma túy, V sẽ đưa ma túy cho Ph mang bán, mỗi lần bán được V trả công cho Ph bằng 01 gói ma túy loại Heroine. Khoảng 06 giờ ngày 14/3/2024, V mua 700.000đồng ma túy loại Heroine của một người đàn ông không quen biết cùng trên địa bàn xã Hồng Ph, về phòng trọ V chia vào 06 gói giấy màu trắng kích thước 01x2,5cm, V đã sử dụng 01 gói ma túy. Khoảng 22 giờ ngày 15/3/2024, V đưa 01 gói ma túy cho Ph bán cho khách tại trước khu nhà trọ với giá 200.000đồng, V đã trả công cho Ph 01 gói ma túy và Ph đã sử dụng hết.

Sáng ngày 16/3/2024, V tiếp tục mua 6.000.000đồng Heroine của một người tên Đông không quen biết trên địa bàn xã Hồng Ph, mang về phòng trọ V và Ph dùng dao lam, cân điện tử chia thành 30 gói giấy màu trắng kích thước 01x2,5cm và 02 túi nilon màu xanh kích thước 01x02cm. Khoảng 11 giờ ngày 18/3/2024, V đưa 03 gói ma túy cho Ph để bán cho khách tại trước khu nhà trọ với giá 200.000 đồng/gói, nhưng Ph chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra, ngày 14/3/2024, V đưa cho Ph 02 gói ma túy để bán cho khách tại

trước khu nhà trọ với giá 200.000 đồng/gói nhưng do khách không đến nên Ph đã trả lại 02 gói ma túy cho V.

Bản Cáo trạng số 161/CT-VKS-AD ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Lương V V và Cà V Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lương V V và Cà V Ph khai nhận như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố các bị cáo Lương V V và Cà V Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 58, 38, 17 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương V V từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo 5.000.000đồng.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 58, 38, 17 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cà V Ph từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói được niêm Ph trong một bì giấy, dấu niêm Ph số 327MT/PC09; 01 dao lam; 05 mảnh giấy màu trắng kích thước 04x04cm; 01 cân điện tử; tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 màu vàng. Buộc bị cáo Lương V V phải nộp lại số tiền 200.000đồng là khoản tiền thu lời bất chính mà có.

Các bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo Lương V V, Cà V Ph trình bày căn cứ pháp lý để bảo vệ quyền lợi cho các bị cáo. Người bào chữa cho các bị cáo đồng ý với tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương đưa ra tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự thú” theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo và căn cứ vào nhân thân, nhận thức, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; sơ đồ hiện trường, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định số 327/KL-KTHS ngày 22/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Từ ngày 14 đến ngày 18/3/2024, tại thôn Hoàng Lâu, xã Hồng Ph, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Lương V V và Cà V Ph đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho người khác. Ngoài ra qua khám xét cơ quan điều tra thu giữ của V và Ph ma túy có khối lượng 3,31 gam Heroine cũng nhằm mục đích để bán kiếm lời. Tại thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Như vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo với tội danh trên là đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Về nhân thân các bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do vậy, căn cứ Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình

sự. Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo “*Người phạm tội tự thú*” theo quy định điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy sau khi bắt giữ các bị cáo qua đấu tranh của cơ quan điều tra các bị cáo mới khai nhận ngoài hành vi phạm tội bị bắt, trước đó các bị cáo còn bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Do hành vi phạm tội của các bị cáo đã bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ nên các bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo đã đưa ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Cà V Ph về nhân thân có 01 tiền án; Bản án số 23/2020/HS-ST ngày 08/5/2020 Tòa án nhân dân huyện V Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt bị cáo 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 01/9/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, nộp án phí ngày 13/10/2020. Tính đến ngày phạm tội lần này tiền án trên đã được xoá án tích. Như vậy, bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Vụ án có đồng phạm, Hội đồng xét xử đánh giá đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo Hội đồng xét xử phân hoá vai trò của các bị cáo như sau: Bị cáo Lường V V là người đề xuất, trực tiếp bỏ tiền mua ma túy, phân chia ma túy, đưa ma túy cho Ph mang đi bán; bị cáo Cà V Ph là đồng phạm tích cực trực tiếp mang ma túy đi bán cho các đối tượng nghiện và được V trả công bằng ma túy sử dụng. Do vậy, bị cáo V có vai trò cao hơn bị cáo Ph nên phải chịu mức hình phạt cao hơn.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ tội phạm, vai trò của các bị cáo, bản thân các bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Ph. Đối với bị cáo V, bị cáo bán ma túy cho các đối tượng nghiện nhằm thu lời bất chính nên phạt bổ sung bị cáo V số tiền 5.000.000đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Về các vấn đề khác:

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ số ma túy các bị cáo sử dụng phạm tội sau khi giám định số ma túy còn lại còn lại và vỏ bao gói được niêm Ph trong một bì giấy, dấu niêm Ph số 327MT/PC09; 01 dao lam; 05 mảnh giấy màu trắng kích thước 04x04cm; 01 cân điện tử; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 màu vàng đã qua sử dụng của Lường V V chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương để giải quyết theo vụ án. Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và các mẫu vật để phân chia ma túy không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động bị cáo Lường V V sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về biện pháp tư pháp: Ngày 15/3/2024 bị cáo Lường V V đưa 01 gói ma túy cho Cà V Ph đem đi bán cho 01 đối tượng nghiện ma túy sau khi bán được ma túy Ph đã đưa lại cho V số tiền 200.000đồng. Đây là số tiền thu lời bất chính mà có nên buộc bị cáo V phải nộp lại số tiền nêu trên vào ngân sách Nhà nước.

[10] Trong vụ án này, đối với người đã bán ma túy cho Lương V V ngày 14/3/2024 và người tên Đông bán ma túy cho V ngày 16/3/2024 và các đối tượng mua ma túy của Ph, quá trình điều tra chưa làm rõ được, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ có căn cứ xử lý sau.

[11] Về án phí: Các bị cáo Lương V V và Cà V Ph là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự (bị cáo Lương V V thêm khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự):

Tuyên bố các bị cáo Lương V V và Cà V Ph đồng phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lương V V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2024. Phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo Lương V V 5.000.000đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Cà V Ph 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2024. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Lương V V phải nộp lại số tiền thu lời bất chính mà có 200.000đồng vào ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 Ph bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao bì đựng mẫu vật gửi giám định, trên có dấu niêm Ph của cơ quan giám định số 327MT/PC09 có chữ ký các thành phần tham gia niêm Ph; ; 01 dao lam; 05 mảnh giấy màu trắng kích thước 04x04cm; 01 cân điện tử.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 màu vàng đã thu giữ của bị cáo Lương V V.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 các bị cáo Lương V V và Cà V Ph được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ V Thu

Vũ V Thi

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương; Trại tạm giam Hải Phòng;
- Phòng PV 06, PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP, bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương